

Số: /TB-QLDA

TP. Hà Tĩnh, ngày tháng 11 năm 2024

THÔNG BÁO KHỞI CÔNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân thành phố;
- Phòng Quản lý đô thị.

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố báo cáo về việc khởi công công trình xây dựng như sau:

1. Tên công trình: Xây nhà 03 tầng 16 phòng học kết hợp thư viện trường THCS Lê Bình.

2. Gói thầu 07.XL: Xây nhà 03 tầng 16 phòng học kết hợp thư viện trường THCS Lê Bình.

3. Địa điểm xây dựng: Phường Tân Giang, thành phố Hà Tĩnh.

4. Tên và địa chỉ của chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố.

- Địa chỉ: Số 04 đường Đặng Dung, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Điện thoại: 02393.881.012, Fax: 02393.890.158.

5. Quy mô công trình xây dựng: Đầu tư xây dựng mới nhà học 03 tầng 16 phòng học kết hợp thư viện, diện tích xây dựng $S=1.038,0\text{ m}^2$; Tổng diện tích sàn xây dựng $S=2.984,0\text{ m}^2$; Hoàn trả sân lát gạch, Mương thoát nước; Bể nước PCCC và Hệ thống phòng cháy chữa cháy trong và ngoài nhà.

5.1. Nhà học 03 tầng 16 phòng kết hợp thư viện:

a) Giải pháp Kiến trúc:

Xây dựng Nhà học 03 tầng với diện tích xây dựng $1.038,0\text{ m}^2$. Tổng diện tích sàn $S=2.984,0\text{ m}^2$; Nhà 3 tầng có bước cột 3,9m, 5,4m, 4,9m, 5,3m, 4,5m, 4,45m, 3,8m; nhịp 7,8 m; giao thông bố trí hành lang rộng 2,5m, 03 cầu thang bộ, 06 bậc cấp từ sân lên, 02 đường dốc cho học sinh khuyết tật.

- Tầng 1 diện tích $1.038,0\text{ m}^2$: Bố trí 01 phòng đọc sách cho học sinh, diện tích $S=116\text{ m}^2$; 01 phòng đọc sách cho giáo viên diện tích $69,1\text{ m}^2$ và 01 giá để sách diện tích $35,4\text{ m}^2$; 01 phòng học bộ môn khoa học tự nhiên diện tích $S=71,72\text{ m}^2$, 01 phòng chuẩn bị diện tích $S=26,80\text{ m}^2$; 01 phòng học bộ môn mỹ thuật diện tích $S=87\text{ m}^2$; 01 phòng học diện tích $S=57\text{ m}^2$. Khu vệ sinh chung diện tích $S=38,88\text{ m}^2$. Diện tích hành lang, cầu thang, phụ trợ..., diện tích $501,90\text{ m}^2$.

- Tầng 2 diện tích 928 m²: Bố trí 03 phòng học mỗi phòng diện tích S=57,0m²; 01 phòng học bộ môn khoa học xã hội diện tích S=75,12m²; 01 phòng giáo viên diện tích S=27,55m²; 01 phòng học bộ môn khoa học tự nhiên diện tích S=71,72m², 01 phòng chuẩn bị diện tích S=26,80m²; 01 phòng học bộ môn âm nhạc diện tích S=87m²; Khu vệ sinh chung diện tích S=38,88m². Diện tích hành lang, cầu thang, phụ trợ..., diện tích 429,93m²

- Tầng 3 diện tích 1.018m²: Bố trí 02 phòng học mỗi lớp học diện tích S=57,0m²; 01 phòng thiết bị giáo dục diện tích S=48,6m²; 01 phòng học bộ môn công nghệ diện tích S=87m², 01 phòng chuẩn bị diện tích S=24,5m²; 01 phòng học bộ môn khoa học tự nhiên diện tích S=71,72m², 01 phòng chuẩn bị diện tích S=26,80m²; 01 phòng học bộ môn ngoại ngữ diện tích S=71,72m²; 01 phòng học bộ môn tin học diện tích S=71,72m²; Khu vệ sinh chung diện tích S=38,88m². Diện tích hành lang, cầu thang, phụ trợ..., diện tích 463,06m²

b) Giải pháp kết cấu:

- Phần móng: Móng cọc kết hợp đài móng, dầm móng bê tông cốt thép; cọc vuông tiết diện 250x250, Lc =8,4m. Móng xây gạch đặc không nung mác 100, vữa xi măng mác 75, kết hợp giằng BTCT; lót móng bê tông đá 4x6 mác 100. Bê tông đài móng, dầm móng, giằng móng cấp độ bền B20 (mác 250); cốt thép Ø ≤ 10 dùng CB240-T, 10 < Ø < 16 dùng CB300-V, Ø ≥ 16 dùng CB400-V.

- Phần thân: Nhà khung dầm, sàn bê tông cốt thép chịu lực chính đỡ toàn khối. Tường bao quanh nhà xây gạch đặc không nung mác 100#, VXM mác 75, tường ngăn cách xây gạch không nung 2 lỗ không nung mác 75, VXM mác 75, phần chi tiết lam trang trí mặt ngoài xây gạch đặc tuy nen mác 100, VXM mác 75. Mái lợp tôn dày 0.45mm, xà gồ thép hộp mạ kẽm 50x100x1.8. Bê tông khung dầm, sàn, cầu thang cấp độ bền B20 (mác 250), các cấu kiện khác cấp độ bền B15 (mác 200); cốt thép Ø ≤ 10 dùng CB240-T, 10 < Ø < 16 dùng CB300-V, Ø ≥ 16 dùng CB400-V.

c) Giải pháp Kỹ thuật khác:

- Hệ thống điện, điện nhẹ: Điểm đầu nối nguồn điện lấy từ trạm biến áp được xây dựng mới của trường. Dây dẫn điện bằng lõi đồng bọc nhựa. Các thiết bị điều khiển đặt cao 1,5m so với mặt sàn, cáp cho đèn và quạt dùng dây 2x1,5mm², cáp cho ổ cắm dùng dây 2x2.5mm²; Cáp trục dùng cáp ruột đồng (2x4)mm². Nguồn sử dụng dây Cu/XLPE/PVC-(4x35)mm². Toàn bộ dây được đặt ngầm trong tường và trần và có ống bảo hộ. Lắp đặt hệ thống đường ống điều hòa cho các phòng. Lắp đặt thiết bị mạng, cáp mạng cat 5E.

- Hệ thống chống sét dùng kim thu sét cao 0,6m D16, dây dẫn sét thép D14, dây tiếp địa thép D14, cọc tiếp địa thép L63*63*6 dài 2,5m.

- Hệ thống cấp nước trong nhà sử dụng ống PPR, thoát nước sử dụng ống PVC; đường ống đi trong tường cách sàn vệ sinh 0,5m. Nguồn nước lấy từ két nước đặt trên tầng áp mái nhà đa năng.

- Hệ thống thoát nước mái bằng ống nhựa PVC tiền phong; Hệ thống thoát nước trong nhà dùng ống nhựa PVC tiền phong.

5.2. Hoàn trả Sân lát gạch Terrazzo và mương thoát nước.

- Sân hoàn trả mặt bằng: Hoàn trả hào cấp cấp điện diện tích 42m^2 , sân hoàn trả mương đặt ống cấp nước ngoài nhà diện tích 35m^2 . Sân kết cấu lát gạch Terrazzo $400*400*40$, lớp vữa lót VXM mác 75 dày 2cm, phía dưới đổ bê tông đá $2x4$ mác 150# dày 100. Diện tích lát gạch trên nắp mương thoát nước $77,50\text{m}^2$; kết cấu gồm lớp vữa lót VXM mác 75 dày 2cm, lớp gạch Terrazzo $400*400*40$.

- Hoàn trả mương thoát nước: Mương rộng $B=300$, $L=155\text{m}$, hố ga thu nước $600x600$ (số lượng 4 hố): Mương, hố ga và nắp tấm đan đổ bê tông cốt thép đá $1x2$ mác 200; lót móng bê tông đá $4x6$ mác 100 dày 100. Độ dốc mương thoát về cuối tuyến $i=0,2\%$.

5.3. Bể nước PCCC

- Diện tích đáy bể $4,5\text{m}x7,0\text{m}$, chiều cao thành bể 3,45m, nắp bể được đặt cao hơn cốt sân 1,10m, thành bể, nắp bể, đáy bể bằng BTCT mác 250, lót đáy bể đá $2x4$ VXM mác 150, trát ngoài thành bể dày 15mm VXM 75 đánh màu xi măng nguyên chất, trát trong thành bể dày 20 VXM mác 75 đánh màu xi măng nguyên chất. Trên bể xây dựng nhà đặt bơm có kích thước $4,5\text{m}x2,5\text{m}$, tường xây gạch đặc không nung mác ≥ 100 , vữa xi măng mác 75; mái lợp tôn, hệ thống xà gồ thép.

5.4. Cấp điện ngoài nhà:

- Nguồn điện được đấu nối từ Trạm biến áp bằng cáp CU/PVC/XPLE/DSTA/PVC – $(4x50)\text{mm}^2$ đến tủ điện tổng đặt tại cầu thang tầng 1. Từ tủ điện tổng đến các tủ điện tầng bằng CU/XLPE/PVC- $(4x16+E.16)\text{mm}^2$.

- Nguồn điện đấu nối từ Trạm biến áp đến bể nước PCCC bằng CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC- $(4*16)\text{mm}^2$.

5.5. Cấp nước ngoài nhà:

- Giải pháp cấp nước ngoài nhà: Nguồn nước được lấy từ hệ thống cấp nước sạch sinh hoạt của thành phố cấp vào bể chứa bể nước sau đó dùng bơm điện cấp lên bể inox trên mái để phân phối cho các vị trí có nhu cầu. Đường ống cấp ngược ngoài nhà dùng loại HDPE

5.6. Hệ thống phòng cháy chữa cháy

Hệ thống PCCC bao gồm hệ thống trong nhà và hệ thống ngoài nhà. Giải pháp thiết kế được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thẩm định theo quy định.

6. Danh sách các nhà thầu:

6.1. Nhà thầu khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán: Liên danh nhà thầu HPA - Vĩnh Khê - Bình An.

6.2. Nhà thầu TVGS: Liên danh nhà thầu Vĩnh Khê – Bình An.

- Địa chỉ: Tại nhà ông Ngô Duy Biên, thôn Song Hoàn, xã Lưu Vĩnh Sơn, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

- Điện thoại: 0912702389

6.3. Nhà thầu thi công: Liên danh xây dựng Thành Sen.

- Địa chỉ: Thôn Đông Vinh, xã Cẩm Bình, Huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

- Điện thoại: 0972618131

7. Ngày khởi công và ngày hoàn thành:

- Ngày khởi công: ngày 18 tháng 11 năm 2024;

- Ngày dự kiến hoàn thành: ngày 14 tháng 9 năm 2025.

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thành phố xin thông báo đến các bên liên quan được biết để theo dõi và quản lý./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Xây dựng;
- Các phòng TC-KH, GD&ĐT;
- UBND phường Tân Giang;
- Trường THCS Lê Bình;
- Giám đốc, các PGĐ Ban;
- Lưu VT, KTGS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hoàng Thịnh